

# **LUẬN BÀN VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CƠ SỞ VÙNG ĐỒNG BÀO KHƠ ME ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**Nguyễn Thế Dũng\***

**Tóm tắt:** Công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở (ĐSVHCS) ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nói chung, vùng đồng bào dân tộc Khơ Me nói riêng, được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm. Với mục tiêu nâng cao đời sống tinh thần của người dân Khơ Me, xây dựng một môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú trong cộng đồng người dân tộc Khơ Me vùng ĐBSCL; Dựa trên kết quả điều tra thực trạng ở 4 tỉnh (Trà Vinh, Sóc Trăng, An Giang, Kiên Giang) về công tác xây dựng ĐSVHCS trong vùng đồng bào dân tộc Khơ Me Nam Bộ trong những năm gần đây, bài viết này đề xuất các nhóm giải pháp và khuyến nghị trong việc nâng cao hiệu quả công tác tổ chức xây dựng ĐSVHCS trong cộng đồng người dân tộc Khơ Me vùng ĐBSCL trong bối cảnh hiện nay.

**Từ khóa:** Văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, dân tộc Khơ Me, đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

## **Mở đầu**

Công tác xây dựng ĐSVHCS là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, có ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nhiều năm qua, công tác này đã đạt những thành quả nhất định, hoạt động của văn hóa đã có tác dụng làm chuyển biến về nhận thức của người dân trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội.

Ở Nam Bộ, người Khơ Me có số dân tương đối lớn (gần 1,3 triệu người), tập trung đông nhất ở các tỉnh ĐBSCL. Cùng với người Hoa, người Chăm, người Việt, người Khơ Me là tộc người có nét riêng biệt về mặt lịch sử, điều kiện xã hội, đã cùng tham gia tạo dựng, phát triển vùng ĐBSCL trở thành một vùng

đất trù phú như ngày nay. Người Khơ Me đã góp phần tạo dựng nên vùng văn hóa Nam Bộ, làm phong phú nền văn hóa Việt Nam và họ đã giữ gìn và phát huy văn hóa truyền thống tộc người trên vùng đất mới trong bối cảnh cộng cư của nhiều tộc người.

Thời gian qua, công tác tổ chức xây dựng ĐSVHCS trong vùng đồng bào Khơ Me Nam Bộ đã đem lại hiệu quả tích cực, đóng góp quan trọng vào sự phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của khu vực. Nhưng bên cạnh những mặt đạt được cũng còn tồn tại những hạn chế cần khắc phục. Mặt khác, trong quá trình hội nhập khu vực và thế giới, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực về kinh tế-xã hội nhưng cũng để lại những vướng mắc, làm ảnh hưởng nhiều đến các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Việt Nam nói chung và người Khơ Me nói riêng.

\* TS. Trường Đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh.

Vấn đề xây dựng ĐSVHCS ở nông thôn, nhìn ở một khía cạnh nào đó, chính là xây dựng làng (ấp) văn hóa, là xây dựng một cộng đồng dân cư ở nông thôn có đời sống kinh tế và văn hóa tinh thần phát triển lành mạnh, phong phú. Văn hóa người Khơ Me là kết tinh của mối quan hệ cộng đồng lâu đời của người Khơ Me. Giữa văn hóa truyền thống của người Khơ Me và văn hóa đương đại của chính tộc người này có sự nối kết, phát triển. Nói khác đi, đó là một dòng chảy liên tục. Để xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở nói chung, xây dựng làng (ấp) văn hóa nói riêng, cần có sự hiểu biết cặn kẽ vốn văn hóa của từng làng, xã, phum, sóc. Mặt khác, trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, văn hóa với vai trò vừa là nền tảng tinh thần, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, việc tiến hành nghiên cứu, đánh giá đúng thực trạng và nêu ra những giải pháp nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở cơ sở là cần thiết, có giá trị cả lý luận lẫn thực tiễn. Những sắc thái văn hóa độc đáo của người Khơ Me có thể gợi mở những vấn đề lý thú, thực tiễn cho việc xây dựng ĐSVHCS vùng ĐBSCL nói riêng, các vùng nông thôn khác ở Việt Nam nói chung. Bên cạnh đó, việc tìm ra những giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế trong công tác xây dựng ĐSVHCS trong vùng đồng bào Khơ Me ĐBSCL nhằm nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần cho họ không chỉ là nhiệm vụ của ngành văn hóa mà còn là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng của các cấp chính quyền trong tình hình hiện nay.

Năm 2014, khi nghiên cứu về văn hóa đọc của đồng bào dân tộc thiểu số khu vực

Đồng bằng sông Cửu Long, chúng tôi cũng đã kết hợp tiến hành khảo sát đề tài cấp Bộ *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở cho đồng bào Khơ Me Nam Bộ*. Cuộc khảo sát tiến hành tại 08 huyện thuộc 4 tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, An Giang và Kiên Giang. Cụ thể ở tỉnh Trà Vinh (huyện Trà Cú, huyện Châu Thành); tỉnh Sóc Trăng (huyện Vĩnh Châu và huyện Trần Đề); tỉnh An Giang (huyện Tịnh Biên và huyện Tri Tôn); tỉnh Kiên Giang (huyện Giồng Riềng và huyện Gò Quao) với hai biểu mẫu khảo sát:

+ Biểu mẫu 1: Khảo sát chung về cộng đồng ở cơ sở cụ thể là các phum, sóc của người Khơ Me để nắm được thực trạng công tác tổ chức xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở trong đồng bào Khơ Me Nam Bộ. Nhóm nghiên cứu đã khảo sát được 97 ấp thuộc 35 xã, 8 huyện, 4 tỉnh tại địa bàn nghiên cứu.

+ Biểu mẫu 2: Khảo sát tại các hộ gia đình: Biểu mẫu này nhằm nắm những thông tin cụ thể về các hộ gia đình trong công cuộc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Từ đó, có những thông tin hữu ích, làm cơ sở cho việc hoạch định những chính sách hợp lý trong việc tổ chức xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Với mẫu phiếu này, chúng tôi đã tiếp cận với 1.266 hộ gia đình người Khơ Me (5.488 thành viên) thuộc các ấp, xã, huyện mà mẫu khảo sát chung đã tiến hành khảo sát. Qua tổng hợp ý kiến về các giải pháp xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở vùng đồng bào Khơ Me ĐBSCL, kết quả cho thấy:

Bảng 1. Giải pháp xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở đồng bào Khơ Me (1)

TT	Nội dung	Tỷ lệ
1	Cần nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân	51%
2	Nhà nước cần đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng hạ tầng và phát triển nông thôn	21%
3	Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động văn hóa	5%
4	Có chế độ chính sách phù hợp đối với cán bộ làm công tác văn hóa	4%
5	Tăng cường đội ngũ làm công tác quản lý, hoạt động văn hóa	4%
6	Nâng cao trình độ cán bộ quản lý, hoạt động văn hóa	4%
7	Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động văn hóa cho phù hợp	3%
8	Sự phối hợp giữa các cơ quan để tổ chức hoạt động văn hóa	2%
9	Một số ý kiến khác	6%

Nhìn bảng thống kê trên, chúng ta có thể thừa nhận rằng vấn đề nâng cao đời sống kinh tế/vật chất là quan trọng trong việc xây dựng đời sống ở cơ sở. Không thể ngẫu nhiên mà có tỷ lệ 51% cho rằng cần phải nâng cao thu nhập của người dân trước khi thực hiện các vấn đề khác. Nếu đời sống kinh tế của cộng đồng người Khơ Me vùng ĐBSCL, cả về mức sống và cơ sở hạ tầng, còn quá nghèo nàn thiếu thốn chật vật dai dẳng thì cũng khó lòng để nhanh chóng phát triển văn hóa cho chính bản thân cộng đồng người dân tộc Khơ Me. Tuy rằng đời sống vật chất kinh tế của người dân tộc Khơ Me nay đã khá hơn trước nhiều, nhưng vẫn còn là diện nghèo, chậm phát triển, thì làm thế nào để có thể phát triển nhanh đời sống văn hóa. Cho nên cần phải xem đây là giải pháp chung có tính quyết định trước cho sự nghiệp xây dựng đời sống văn hóa người Khơ Me vùng ĐBSCL.

Để có cơ sở xây dựng tốt ĐSVHCS thì trước hết vẫn phải chú trọng giải quyết tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời

sống kinh tế - xã hội ở cơ sở, kết hợp tốt chính sách kinh tế với chính sách văn hóa - xã hội; vừa đảm bảo sự tăng trưởng kinh tế, vừa nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của người dân. Kết quả khảo sát cho thấy trong 97 ấp, chỉ có 3,1% ấp có trên 50% hộ dân chưa có điện sử dụng. Con số này không lớn, tuy nhiên, so với từng hộ dân thì cũng còn khá nhiều hộ vùng sâu, vùng xa chưa có điện. Điều này cũng đồng nghĩa với việc khó khăn trong công tác tổ chức xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

Qua quá trình nghiên cứu, tìm hiểu công tác xây dựng ĐSVHCS trong vùng đồng bào Khơ Me sinh sống ở ĐBSCL, chúng tôi xin đưa ra một số giải pháp và khuyến nghị như sau:

### **1. Xây dựng ĐSVHCS phải dựa trên nền tảng văn hóa gắn với môi trường sống của cộng đồng**

Muốn xây dựng ĐSVHCS, cần phải nhìn nhận các nhà chùa Khơ Me như một chủ thể xã hội có năng lực làm kinh tế và có vai trò chủ đạo, chủ trì công việc làm ăn kinh tế cho

người dân trong phum, sóc. Mạnh dạn thực hiện chính sách đất đai (giao đất, giao ruộng, hoặc cho thuê đất, ruộng...) để từng phum sóc, nhà chùa có thể canh tác góp phần tạo ra kinh phí cho các hoạt động văn hóa, tôn giáo của chùa (giảm đóng góp của dân). Có chính sách đầu tư riêng, có kế hoạch hướng dẫn phương hướng chuyên dịch cơ cấu sản xuất, phát triển giống mới, phương pháp công nghệ mới,... cho nhà chùa, để nhà chùa làm điểm tựa thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hơn đời sống vật chất kinh tế của cộng đồng người Khơ Me ở ĐBSCL.

Tác giả Ngô Văn Lệ cho rằng: *Muốn nâng cao chất lượng công tác tổ chức xây dựng ĐSVHCS trong vùng đồng bào Khơ Me Nam Bộ cần lưu ý đến những khía cạnh đặc thù, đáp ứng được nhu cầu tinh thần cũng như vật chất của cộng đồng. Do vậy, để nâng cao chất lượng tổ chức xây dựng ĐSVHCS trong vùng đồng bào Khơ Me Nam Bộ, trước hết phải đánh giá từng loại hình hoạt động, chỉ ra những nhân tố đảm bảo cho các hoạt động văn hóa được vận hành, phù hợp với yêu cầu thường thức của người dân. Đối với các tộc người thiểu số, trong đó có người Khơ Me, thì hoạt động văn hóa luôn gắn liền với môi trường sống (không gian sinh tồn của một cộng đồng) (2).* Khi cộng đồng cư dân không gắn với môi trường sống cụ thể sẽ không thể hình thành văn hóa truyền thống của cộng đồng, làm nên nét khác biệt với các cộng đồng khác. Bởi vì môi trường nơi các tộc người sinh sống cũng chính là nơi sản sinh ra các giá trị văn hóa và nuôi dưỡng các giá trị văn hóa đó và cũng chính trong môi trường đó các giá trị văn hóa được chuẩn hóa truyền dẫn từ thế hệ này đến thế hệ khác làm nên nét riêng văn hóa (làm nên bản sắc văn hóa) của một tộc người. Vì vậy, để nâng cao chất lượng công tác tổ chức xây dựng ĐSVHCS vùng đồng bào Khơ Me ĐBSCL, trước hết phải có một không gian sinh tồn truyền thống.

Đây thực sự là một vấn đề không đơn giản, bởi vì, quá trình hoạt động kinh tế, nhất là các yếu tố ngoại sinh tác động đã làm thay đổi môi trường sống của các cộng đồng dân cư. Muốn nâng cao chất lượng ĐSVHCS vùng đồng bào Khơ Me ở ĐBSCL đòi hỏi phải có nhiều yếu tố khác như công tác tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở,... và yếu tố nào cũng có vai trò nhất định. Nhưng nếu không có không gian truyền thống thì khó có thể thể hiện được những cái hay, cái đẹp của các giá trị văn hóa truyền thống. Phải tấm mình trong không gian văn hóa truyền thống, thì cả người biểu diễn và những người tham dự mới thật sự “nhập vai” vào không khí chung của các sinh hoạt văn hóa cộng đồng (3).

## **2. Nâng cao trình độ cán bộ quản lý, nhất là cán bộ quản lý ở cơ sở vùng đồng bào Khơ Me ở ĐBSCL**

Để xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng và Nhà nước ta đã có những chủ trương, đường lối đúng đắn. Vấn đề hiện thực hóa các chủ trương, chính sách đó lại hoàn toàn phụ thuộc vào năng lực của cán bộ làm công tác quản lý và chuyên môn ở địa phương, đặc biệt là cán bộ cơ sở. Ở cơ sở nào, nếu cán bộ (cán bộ Đảng, chính quyền) nhất trí về quan điểm, nhận thức đúng vai trò của văn hóa thì ở đó phát huy được các giá trị văn hóa của cộng đồng; ngược lại, ở đâu, nếu cán bộ cơ sở không nhận thức được đầy đủ, toàn diện về điều này thì việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng sẽ đi theo chiều hướng cứng nhắc: duy kinh tế, duy chính trị hoặc là duy ý chí.

Vì thế, để khắc phục tình trạng suy giảm văn hóa truyền thống, nhất là văn hóa phi vật thể của cộng đồng người Khơ Me ở ĐBSCL, chúng tôi đưa ra khuyến nghị nâng cao trình độ cho cán bộ các cấp, đặc biệt là cán bộ cấp cơ sở.

+ Trước hết, phải làm cho cán bộ cơ sở nắm rõ khái niệm văn hóa với tính lý thuyết cũng như tính thực hành của nó. Cán bộ cơ sở cần nắm và hiểu được các thành tố của văn hóa (các hình thái vật thể và phi vật thể của văn hóa, các hình thái dân gian cổ truyền và đương đại của văn hóa).

+ Không chỉ nâng cao nhận thức về phương diện lý thuyết, mà còn phải từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ cơ sở về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, khuyến khích thực hành các hình thái văn hóa cổ truyền của cộng đồng.

Trên thực tế, qua kết quả khảo sát chúng ta nhận thấy rằng đôi khi có sự mất cân đối giữa văn hóa cổ truyền và văn hóa mới. Một số nhà quản lý văn hóa quan niệm xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở chủ yếu là xây dựng văn hóa mới, đưa văn hóa mới xuống cơ sở, còn văn hóa cổ truyền của cộng đồng (phum/sóc) không có vai trò đáng kể trong cuộc sống đương đại ở cơ sở. Vì thế, cũng là hiển nhiên khi họ chỉ dồn kinh phí cho các hoạt động văn hóa mới (thông tin cổ động, thể thao, văn nghệ quần chúng,...). Tác giả Bùi Quang Thắng cho rằng: *Nếu chỉ dành kinh phí cho hoạt động văn hóa mới, người dân sẽ ngầm hiểu rằng văn hóa cổ truyền là cái không được khuyến khích và điều đó sẽ dẫn đến hành vi thờ ơ của họ trong việc thực hành văn hóa cổ truyền* (4). Thực tế cho thấy, ở nơi nào lãnh đạo quan tâm đến văn hóa cổ truyền thì nơi đó huy động được sức dân trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đó trong cộng đồng (đóng góp xây dựng lại chùa, khôi phục lễ hội, trò chơi dân gian, các loại hình nghệ thuật truyền thống...) đúng với quan điểm xã hội hóa văn hóa của Đảng và Nhà nước ta.

Bên cạnh đó những nhà quản lý văn hóa, nhà nghiên cứu văn hóa, nhất là về văn hóa người Khơ Me ở ĐBSCL, cần phải có tư

duy đổi mới, không bảo thủ hoặc không nhìn nhận “bản sắc dân tộc” một cách cực đoan, khép kín, hẹp hòi. Việc nâng cao nhận thức ở đây không chỉ dừng lại ở chỗ nâng cao về tư tưởng, quan điểm, kiến thức, mà đi liền theo là cần nâng cao cả về trách nhiệm, trình độ và phương pháp chỉ đạo, xử lý để hiện thực hóa những nhận thức ấy vào công cuộc xây dựng đời sống văn hóa mới hiện nay ở các cộng đồng người Khơ Me ở ĐBSCL. Có như vậy, những văn hóa truyền thống của cộng đồng mới được họ tôn trọng, gìn giữ và phát huy nội lực của nó trong đời sống hiện tại.

### **3. Phát huy dân chủ cơ sở và năng lực tự quản của đồng bào Khơ Me ĐBSCL**

- Từ thực tiễn nhiều năm qua chúng ta thấy rõ rằng: phong trào nào thiết thực với lợi ích cộng đồng (làng, ấp, phum sóc) phong trào đó sẽ bám rễ được trong đời sống nhân dân. Chính vì vậy, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng ĐSVHCS” đã được người dân tích cực tham gia, thực hiện. Nhiều địa phương, các nhà quản lý đã mạnh dạn giao nhiệm vụ quản lý (cả chuyên môn lẫn kinh phí) cho các ban tự quản (lễ hội Bà Chúa Xứ, lễ hội đền Nguyễn Trung Trực,...) và đã được cộng đồng, xã hội thừa nhận là thành công, đóng góp nhiều cho xã hội. Tuy nhiên, nhiều nơi đã không làm được như vậy.

Tác giả Trần Thanh Nam, trong công trình nghiên cứu *Phát triển đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc Khơ Me Nam Bộ trong công cuộc đổi mới hiện nay* cho rằng “Nhiều địa phương, khi xây dựng làng văn hóa, các cán bộ địa phương do chủ nghĩa thành tích đã không dựa vào tình hình thực tế của mình, không thảo luận với bà con, làng xóm để tìm ra những biện pháp thúc đẩy phát triển văn hóa, mà tập trung tạo ra những thành tích để đối phó với những tiêu chí đã đăng ký với cấp trên để làng mình trở thành làng văn hóa - kết

quả chi là hoạt động bề nổi không thể kéo dài mãi được. Có nhiều địa phương, do xuất phát từ những suy nghĩ chủ quan của giới lãnh đạo, đã có những chủ trương, biện pháp xây dựng đời sống văn hóa ở cộng đồng mang tính cưỡng chế, áp đặt. Hậu quả là những mong muốn của cấp trên là thiện ý, mặc dù tốn kém về kinh phí nhưng không thu được kết quả mong đợi" (5).

Từ đó, theo chúng tôi, ở vùng đồng bào Khơ Me ở ĐBSCL, chúng ta cần phải:

- Dựa vào phong tục tập quán của họ, các tổ tự quản phum sóc, tổ quản trị chùa, tổ nhân dân, giúp họ thật sự bình đẳng về kinh tế, về ruộng đất để họ có thể chủ động, tích cực tham gia vào công tác xây dựng đời sống văn hóa của chính họ. Phải xem trọng ý kiến của họ về xây dựng các thiết chế văn hóa mới phù hợp với điều kiện của họ. Phải tham khảo ý kiến các sư sãi, các Acha...

- Trong vùng đồng bào Khơ Me ở ĐBSCL, khi đưa các tiêu chí, qui chế, qui ước văn hóa cơ sở nên căn cứ vào điều kiện cụ thể của người Khơ Me để tuyên truyền, vận động, không áp đặt. Nên thực sự phát huy tinh thần và năng lực tự quản của đồng bào Khơ Me ở ĐBSCL.

- Xây dựng dân chủ cơ sở phải được coi là một nhiệm vụ quan trọng, phải được thể chế hóa chứ không phải là một trong những phong trào chúng ta thường làm. Có như vậy, dân chủ cơ sở mới thực sự là nền tảng và động lực cho tất cả mọi hoạt động xã hội.

#### **4. Phát huy vai trò của nhà chùa và hoạt động văn hóa nghệ thuật trong việc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở vùng đồng bào Khơ Me ở ĐBSCL**

Qua kết quả khảo sát cũng như quá trình điền dã, quan sát tham dự với cộng đồng, chúng tôi đánh giá ngôi chùa có vị thế hết sức quan trọng trong đời sống của người Khơ

Me. Có thể nói, ngôi chùa hiện diện ở tất cả các lĩnh vực thực hành văn hóa của họ. Ngôi chùa cũng là nơi lưu giữ các giá trị văn hóa truyền thống. Là nơi tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, hưởng thụ văn hóa của người dân. Vì vậy:

- Hết sức trân trọng, chủ động sử dụng mặt tích cực của ngôi chùa Khơ Me về mặt văn hóa, xã hội, coi đó là một thiết chế văn hóa tâm linh cơ bản của cộng đồng Khơ Me. Có những đầu tư thích đáng để chùa phát huy được vai trò là thiết chế văn hóa trong giai đoạn phát triển hiện nay. Chú trọng đưa các yếu tố văn hóa mới vào nhà chùa sao cho không ảnh hưởng đến kiến trúc cũng như sinh hoạt tôn giáo của người dân, tránh áp đặt mà nên dựa vào ý kiến của cộng đồng và các sư sãi. Tiếp tục phát huy vai trò của Phật giáo trong việc giáo dục con người sống hướng thiện, vì mọi người, vì cộng đồng, khai thác các giá trị văn hóa đạo đức tốt đẹp của Phật giáo Nam tông để phục vụ cho việc xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng.

- Chú trọng củng cố các đội nghệ thuật không chuyên, các thiết chế văn hóa ngoài nhà chùa, các quy ước sống văn minh "tốt đời, đẹp đạo" ở từng phum sóc. Ngoài việc khuyến khích phong trào, cũng cần có những đầu tư, đãi ngộ để nuôi dưỡng phong trào văn hóa.

- Đa dạng hóa các hình thức bảo tồn vốn văn hóa truyền thống, tổ chức sưu tầm, bảo quản và trưng bày-giáo dục văn hóa truyền thống của cộng đồng như: Sưu tầm ghi hình, ghi âm, để lưu giữ ở các nhà chùa, tổ chức trưng bày, trình diễn văn hóa nghệ thuật của người Khơ Me ở Bảo tàng và các không gian văn hóa công cộng khác. Làm tốt điều này sẽ khẳng định niềm tin, tự hào của người dân Khơ Me với văn hóa truyền thống của mình. Đồng thời, để phục vụ giới thiệu cho du khách từ nhiều miền khác

nhau hiểu về văn hóa người dân Khơ Me ở ĐBSCL.

- Mạnh dạn quy hoạch đầu tư hệ thống các trường văn hóa nghệ thuật ở các địa phương để đảm nhiệm việc đào tạo cán bộ nghiên cứu, sưu tầm, khảo cứu các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể... là người của chính dân tộc Khơ Me, thạo tiếng Khơ Me, hiểu được nhu cầu của chính người Khơ Me, để thuận lợi hơn trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc Khơ Me. Cần chú trọng giảng dạy chữ Khơ Me, phát thanh, truyền hình, in ấn,... bằng chữ Khơ Me, chữ Pali song song với chữ phổ thông như là phương thức bảo lưu một đặc điểm của bản sắc văn hóa người dân tộc Khơ Me ở ĐBSCL.

#### ***5. Phát huy vai trò của truyền thống trong việc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở vùng đồng bào dân tộc Khơ Me ở ĐBSCL***

Qua kết quả khảo sát văn hóa dọc vùng đồng bào dân tộc Khơ Me ở ĐBSCL, chúng tôi cho rằng: các hoạt động văn hóa của Nhà nước chuyển tải tới vùng đồng bào dân tộc Khơ Me ở ĐBSCL còn ít và hiệu quả chưa cao. Sự đầu tư cho các phòng đọc sách, cho các tổ thông tin ở các phum sóc, các ấp văn hóa cũng phần nào đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa của cư dân, nhưng cũng còn nhiều vấn đề phải đặt ra về mức độ thâm thấu đến đời sống của người dân, cách quản lý sao cho hiệu quả....

Nhìn chung, tại các cộng đồng người dân tộc Khơ Me ở vùng ven lộ, nơi có điện, điều kiện tiêu dùng văn hóa của người dân có thuận lợi hơn những vùng khác. Sự giao lưu văn hóa, sự tiếp nhận văn hóa mới ở đây cũng dễ dàng và mở rộng hơn. Chính ở những vùng ven lộ thị trấn này văn hóa phum sóc truyền thống của người Khơ Me ở ĐBSCL đã có sự giao lưu, tiếp biến khá rõ nét với văn hóa làng (ấp) của người Việt, người Hoa, đã trở nên

“mới” hơn, “hiện đại” hơn trong quá trình giữ gìn, phát huy văn hóa truyền thống người Khơ Me. Mặt khác, sự phân hóa về mức sống đã bắt đầu diễn ra tại vùng đồng bào dân tộc Khơ Me, nhiều cộng đồng ở vùng sâu, vùng xa đời sống văn hóa còn rất hạn chế, các hình thức hưởng thụ chưa nhiều để người dân có thể lựa chọn. Do vậy, trong quá trình xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, phải chăng đây là một lý do có thể giải thích cho sự không đồng đều trong việc hưởng thụ, sáng tạo văn hóa còn gặp nhiều khó khăn của người dân Khơ Me nhưng lại là nơi còn lưu giữ khá nhiều nét văn hóa truyền thống của người Khơ Me ở ĐBSCL.

Trong điều kiện hiện nay, khi hoạt động nhàn rỗi của người nông dân Khơ Me còn chưa phong phú, đa dạng; khi quỹ tiền bạc của mỗi gia đình chưa cho phép dành một khoản, dù nhỏ, cho chi tiêu vào đời sống văn hóa của các thành viên trong gia đình; khi người dân Khơ Me vẫn giữ tập quán sinh hoạt văn hóa ở ngôi chùa; Trong thời điểm cộng đồng cũng chưa có điều kiện xây dựng những khu vui chơi giải trí, những thiết chế văn hóa đa dạng; cũng như khi các hoạt động văn hóa nghệ thuật Nhà nước không còn được bao cấp, truyền thông đại chúng (radio, tivi) chính là những phương tiện chủ yếu không chỉ giúp cho các thành viên trong phum sóc thỏa mãn nhu cầu giải trí lành mạnh, thỏa mãn nhu cầu giao lưu với thế giới bên ngoài phum sóc mà chúng còn là những phương tiện chủ yếu tác động tích cực đến việc nâng cao nhận thức toàn diện cho mỗi người dân, mỗi hộ gia đình người dân tộc Khơ Me.

Có thể nói, trong tình hình như hiện nay, việc sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng để đưa các yếu tố “văn hóa mới” vào cộng đồng được coi là một phương thức thích hợp nhất, rất phù hợp với khoảng thời gian “nửa rỗi” hiện nay của người dân Khơ Me. Cũng phải nói thêm rằng, báo viết dường như

rất ít hiệu quả đối với việc cải thiện đời sống văn hóa ở cộng đồng. Điều này có thể diễn giải là: một mặt như đã nói, do những hạn chế về ngôn ngữ (nhiều người Khơ Me vẫn chưa biết chữ phổ thông) và điều kiện cung cấp sách báo; mặt khác do trình độ học vấn của đại đa số người dân chưa cao, khiến người dân Khơ Me, vốn chưa có thói quen đọc sách báo, lại càng ít quan tâm đến sách báo hơn. Trong bối cảnh như thế, truyền hình và các hoạt động của đội thông tin lưu động thực sự đã đóng góp tích cực trong việc nâng cao và mở rộng các nhu cầu và hoạt động hưởng thụ văn hóa cho người dân Khơ Me.

Như vậy, trong đời sống văn hóa ở các cộng đồng người Khơ Me ở ĐBSCL hiện nay, các thành tố văn hóa truyền thống và các hoạt động văn hóa văn nghệ, thông tin truyền thông ngày nay có mối quan hệ gắn bó mật thiết, là điều kiện, tiền đề của nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Và sự phát triển của chúng đồng thời cũng chính là sự phát triển của đời sống văn hóa mà chúng là những thành tố cấu thành. Đến lượt mình đời sống văn hóa lại tác động trở lại đến sự phát triển của đời sống xã hội nói chung.

Trên cơ sở kết quả khảo sát của chúng tôi, các cấp, các ngành có liên quan cần củng cố và xây dựng các kênh truyền hình, phát thanh cho vùng dân tộc Khơ Me ở ĐBSCL sao cho phù hợp với sở thích, thị hiếu cũng như thời gian rỗi của họ. Tăng thời lượng phát thanh, truyền hình bằng tiếng Khơ Me. Xây dựng các đội thông tin lưu động phục vụ người Khơ Me với phương tiện kỹ thuật tốt để có thể đi đến những cộng đồng người Khơ Me ở vùng sâu, vùng xa.

### Thay lời kết

Công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở vùng ĐBSCL nói chung, vùng đồng bào dân tộc Khơ Me nói riêng, được quan tâm tiến hành trong suốt thời gian vừa qua và

cũng đã thu được một số thành quả nhất định. Mục tiêu và nhiệm vụ của xây dựng đời sống văn hóa là nhằm vào việc xây dựng con người mới, tư tưởng, đạo đức, lối sống mới, nâng cao đời sống tinh thần của người dân Khơ Me, xây dựng một môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, không có tệ nạn xã hội ở các cộng đồng người Khơ Me ở ĐBSCL. Trong quá trình xây dựng đời sống văn hóa mới này, chúng ta biết kế thừa, nâng lên tầm cao, khắc phục những hạn chế của văn hóa cổ truyền, đồng thời cũng đã tích cực tiếp nhận những giá trị văn hóa và phương tiện văn hóa thời đại mới để phát triển tiến bộ hơn cho đời sống văn hóa của cộng đồng người Khơ Me ở ĐBSCL. Thực trạng đời sống kinh tế - xã hội người Khơ Me ở ĐBSCL hiện vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Đời sống kinh tế ở các cộng đồng Khơ Me vẫn đang rất nghèo nàn, thiếu thốn, khoảng cách tụt hậu mở rộng, chậm phát triển, đường đi nước bước để xây dựng đời sống văn hóa ở đây vẫn chưa được vạch ra rõ ràng để kịp đi vào xã hội công nghiệp hóa, hiện đại hóa của nước ta.

Các yếu tố về chính sách, kinh tế, sự phát triển của khoa học kỹ thuật, hoạt động truyền thông đại chúng đã tác động nhiều mặt đến đời sống văn hóa xã hội của cộng đồng Khơ Me. Những yếu tố này ít nhiều đã tác động tích cực đến quá trình biến đổi văn hóa cũng như công cuộc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở vùng đồng bào dân tộc Khơ Me ở ĐBSCL.

Trong quá trình xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở không thể không chú ý đến giá trị phum sóc của người Khơ Me. Yếu tố phum sóc là nhân tố quan trọng trong việc gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa của cộng đồng. Trong quá trình hội nhập và tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới hiện nay, vai trò của cộng đồng phum sóc ở cơ sở vẫn còn nguyên giá trị. Những giá trị tốt đẹp đó cần được bảo tồn và phát huy,



những vấn đề hủ tục, lạc hậu nên vận động loại bỏ.

Thực hiện vấn đề nâng cao chất lượng công tác xây dựng ĐSVHCS ở các cộng đồng người Khơ Me ở ĐBSCL, các nhà quản lý văn hóa cần phát huy những mặt tích cực và hạn chế những điểm yếu của văn hóa truyền thống của cộng đồng, đồng thời tiến hành xây dựng các yếu tố khác của đời sống văn hóa như các yếu tố văn hóa mới mà chúng ta đã và đang tiến hành. Có như thế, công tác tổ chức xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở vùng đồng bào dân tộc Khơ Me ở ĐBSCL mới được nâng cao, chất lượng và hiệu quả./

N.T.D

---

1. Trần Văn Ánh (2014), *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở cho đồng bào Khơ Me Nam Bộ*, đề tài cấp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tr. 137.

2, 3. GS.TS. Ngô Văn Lê, tài liệu hội thảo khoa học *Thực trạng công tác tổ chức xây dựng ĐSVHCS đồng bào Khơ Me Nam Bộ*, Trường Đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh, tháng 10/2013, tr. 35.

4. Bùi Quang Thắng (2010), *Tổng điều tra văn hóa phi vật thể thành phố Hồ Chí Minh*, Đề tài cấp Thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hồ Chí Minh, tr. 92.

5. Trần Thanh Nam (2001), *Phát triển đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc Khơ Me Nam Bộ trong công cuộc đổi mới hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Viện Triết học, Hà Nội, tr. 121, 122.

#### Tài liệu tham khảo

1. Phan An (2009), *Dân tộc Khơ Me Nam Bộ*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội

2. Nguyễn Thế Dũng (2005), *Văn hóa đọc của đồng bào dân tộc thiểu số khu vực đồng bằng sông Cửu Long, thực trạng và giải pháp*, Đề tài cấp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Hứa Sa Ni (2011), *Nghệ thuật trang trí chùa Khơ Me Nam Bộ*, Đề tài cấp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

---

#### **Nguyễn Thế Dũng: Discussion on developing cultural life at grassroot level of the Khmer people in the Mekong Delta**

Developing cultural life at grassroots in the Mekong Delta in general, in Khơ Me ethnic group in particular, is given especial attention by the Party and the State. Based on the survey results in four provinces (Tra Vinh, Soc Trang, An Giang, Kien Giang) on developing cultural life at the grassroots level in the area of Khơ Me people in southern Vietnam in recent years, this article proposes solutions and recommendations in improving effectiveness in developing cultural life at the grassroots level in Khơ Me ethnic community at present for improvement of the spiritual life of Khơ Me people, building a healthy cultural environment in the Khơ Me ethnic community in Mekong Delta

**Key words:** Culture, developing cultural life at the grassroots level, Khơ Me people, Mekong Delta.